

Số: 509/QĐ-CT10

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Ban hành Quy chế dân chủ

**TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ BẢO TRÌ
ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA SỐ 10**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 20 tháng 11 năm 2019; Nghị định 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ Luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty Cổ phần Quản lý bảo trì Đường thủy nội địa số 10 do Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13 tháng 3 năm 2015 và đăng ký thay đổi lần 3 ngày 03/07/2023;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Quản lý Bảo trì đường thủy nội địa số 10 được thông qua ngày 01/4/2023;

Theo đề nghị của Trưởng phòng HC-QT,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế dân chủ của Công ty Cổ phần Quản lý bảo trì Đường thủy nội địa số 10.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2023 thay thế cho Quyết định số: 09/QĐ-CT10 ngày 25/03/2015 về việc Ban hành Quy chế dân chủ.

Điều 3. Trưởng các đơn vị trực thuộc, toàn thể cán bộ và người lao động Công ty Cổ phần Quản lý Bảo trì Đường thủy nội địa số 10 có trách nhiệm thi hành Quyết định này ./.

Nơi nhận :

- Như Điều 3;
- HĐQT, BKS (B/c);
- BCH Công đoàn;
- Lưu: VT.



Nguyễn Mạnh Trường

QUY CHẾ DÂN CHỦ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 109/QĐ-CTCPQLBTĐTND số 10
ngày 21/7/2023 của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Quản lý BTĐTND số 10)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Thực hiện dân chủ ở Công ty nhằm mục đích:

1. Cụ thể hóa phương châm “dân biết, dân làm, dân kiểm tra”, phát huy quyền dân chủ thông qua tổ chức công đoàn và dân chủ trực tiếp của người lao động; phát huy sáng tạo của tập thể và cá nhân để nâng cao hiệu quả hoạt động; bảo toàn và phát triển vốn; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng, chống vi phạm dân chủ, vi phạm kỷ luật, gây rối nội bộ.

2. Tạo động lực mạnh mẽ để phát triển Công ty bền vững trên cơ sở gắn bó chặt chẽ trách nhiệm giữa Tổng Giám đốc và người lao động trong chăm lo đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh có hiệu quả, tăng lợi nhuận và cổ tức, cải thiện đời sống, tạo thêm việc làm cho người lao động; phân định rõ ràng về quyền hạn, trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền lợi của Tổng Giám đốc và người lao động đối với kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty; tạo môi trường thuận lợi để tăng cường đoàn kết, thực hiện tự phê bình và phê bình, kiểm tra, giám sát lẫn nhau giữa Tổng Giám đốc và người lao động cũng như trong nội bộ người lao động, giữa cán bộ lãnh đạo quản lý với nhau; bảo đảm hài hòa lợi ích của Công ty, người lao động và cổ đông.

Điều 2. Thực hiện dân chủ ở Công ty phải đi đôi với nâng cao hiệu lực quản lý sản xuất kinh doanh; thực hiện phân công, phân cấp cụ thể; khuyến khích và tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động quản lý điều hành của Tổng Giám đốc được chủ động, sáng tạo phù hợp với yêu cầu của cơ chế thị trường; nâng cao trình độ hiểu biết luật pháp, quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm trước pháp luật và nghiêm chỉnh chấp hành các nội quy, quy chế của người lao động và của cán bộ quản lý Công ty; thực hiện đúng đắn quyền hạn, nghĩa vụ và trách nhiệm của người lao động trong việc thực hiện dân chủ ở Công ty, đồng thời gìn giữ thông tin bí mật trong sản xuất, kinh doanh của Công ty phù hợp với các quy định của pháp luật.

Điều 3. Người sử dụng lao động và người lao động trong Công ty có nghĩa vụ phải thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, thực hiện đúng hợp đồng lao động, thỏa ước lao động đã ký kết, chấp hành đúng các nội quy, quy chế của Công ty; thực hiện đầy đủ quyền dân chủ, giữ gìn kỷ luật, đấu tranh chống các biểu hiện tham nhũng, lợi dụng dân chủ phát ngôn bừa bãi, thiếu trách nhiệm, có hành vi gây mất đoàn kết nội bộ; gắn bó nỗ lực vì sự phát triển của Công ty khi thuận lợi cũng như lúc gặp khó khăn trong sản xuất kinh doanh.

Điều 4. Tăng cường sự lãnh đạo của các tổ chức đoàn thể ở Công ty đối với người lao động, trong việc thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Chương II

NỘI DUNG QUY CHẾ DÂN CHỦ Ở CÔNG TY

Điều 5. Nội dung người sử dụng lao động phải công khai

1. Người sử dụng lao động phải công khai với người lao động những nội dung sau:

- a) Tình hình sản xuất, kinh doanh của người sử dụng lao động;
- b) Nội quy lao động, thang lương, bảng lương, định mức lao động, nội quy, quy chế và các văn bản quy định khác của người sử dụng lao động liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm của người lao động;
- c) Các thỏa ước lao động tập thể mà người sử dụng lao động tham gia;
- d) Việc trích lập, sử dụng quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi và các quỹ do người lao động đóng góp (nếu có);
- đ) Việc trích nộp kinh phí công đoàn, đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp;
- e) Tình hình thực hiện thi đua, khen thưởng, kỷ luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến quyền, nghĩa vụ và lợi ích của người lao động;
- g) Nội dung khác theo quy định của pháp luật.

2. Hình thức công khai:

- a) Niêm yết công khai tại nơi làm việc;
- b) Thông báo tại các cuộc họp, các cuộc đối thoại giữa người sử dụng lao động và tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở, nhóm đại diện đối thoại của người lao động;
- c) Thông báo bằng văn bản cho tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở để thông báo đến người lao động;
- d) Thông báo trên hệ thống thông tin nội bộ group zalo;
- đ) Hình thức khác mà pháp luật không cấm.

Điều 6. Nội dung người lao động tham gia ý kiến

1. Xây dựng hoặc sửa đổi, bổ sung nội quy, quy chế, quy định phải công khai tại Công ty.

2. Các giải pháp tiết kiệm chi phí, nâng cao năng suất lao động, an toàn lao động, vệ sinh lao động, bảo vệ môi trường và phòng chống cháy nổ.
3. Xây dựng hoặc sửa đổi, bổ sung thỏa ước lao động tập thể.
4. Nghị quyết Hội nghị người lao động.
5. Quy trình, thủ tục giải quyết tranh chấp lao động, xử lý kỷ luật lao động và trách nhiệm vật chất.
6. Các nội dung khác liên quan đến quyền và nghĩa vụ của người lao động theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Nội dung người lao động quyết định

1. Giao kết hợp đồng lao động, thực hiện hợp đồng lao động, sửa đổi, bổ sung, chấm dứt hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật.
2. Nội dung thương lượng Thỏa ước lao động tập thể.
3. Thông qua Nghị quyết Hội nghị người lao động.
4. Gia nhập hoặc không gia nhập tổ chức công đoàn theo quy định của pháp luật.
5. Tham gia hoặc không tham gia đình công.
6. Các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Nội dung người lao động kiểm tra, giám sát

1. Thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh của Công ty.
2. Thực hiện hợp đồng lao động và các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định của pháp luật.
3. Thực hiện các nội quy, quy chế, quy định phải công khai của Công ty.
4. Thực hiện thỏa ước lao động tập thể; thực hiện Nghị quyết Hội nghị người lao động, nghị quyết Đại hội công đoàn cơ sở.
5. Trích lập và sử dụng quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi, các quỹ do người lao động đóng góp; trích nộp kinh phí công đoàn, đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.
6. Tình hình thi đua, khen thưởng, kỷ luật; khiếu nại, tố cáo và kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo; kết luận của thanh tra, kiểm toán và thực hiện các kiến nghị của thanh tra, kiểm toán liên quan đến quyền và lợi ích của người lao động.
7. Thực hiện điều lệ Công ty và các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

Chương III

HÌNH THỨC THỰC HIỆN DÂN CHỦ Ở CÔNG TY

Điều 9. Các hình thức thực hiện dân chủ

1. Đối thoại định kỳ tại nơi làm việc:

- Đối thoại định kỳ tại cơ sở: Hàng tháng, thông qua các cuộc họp thi đua với sự tham gia của toàn thể cán bộ, người lao động, trưởng đơn vị và tổ trưởng công đoàn tại các đơn vị trực thuộc, bên cạnh việc kiểm điểm công tác tổ chức sản xuất trong tháng, trưởng đơn vị và tổ trưởng công đoàn lắng nghe ý kiến của người lao động.

- Đối thoại định kỳ tại trụ sở chính Công ty: Tại Hội nghị giao định kỳ của Công ty, Trưởng các đơn vị, tổ trưởng Công đoàn các đơn vị trực thuộc nắm bắt tâm tư nguyện vọng, kiến nghị người lao động của đơn vị mình, tổng hợp các ý kiến, báo cáo Tổng Giám đốc, Chủ tịch Công đoàn Công ty tại Hội nghị giao ban.

2. Đối thoại khi có yêu cầu hoặc có vụ việc: Thực hiện theo Điều 40, Điều 41 của Nghị định 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ.

3. Thông qua Hội nghị người lao động (toàn thể hoặc đại biểu) được tiến hành từ các phòng nghiệp vụ, các Trạm Quản lý bảo trì ĐTNĐ đến toàn Công ty và các đơn vị trực thuộc.

4. Cung cấp và trao đổi thông tin tại các cuộc họp lãnh đạo chủ chốt hoặc tại các cuộc họp từ phòng nghiệp vụ, các Trạm Quản lý bảo trì ĐTNĐ đến toàn Công ty và các đơn vị trực thuộc.

5. Cung cấp thông tin qua hệ thống thông tin các group Zalo hoặc bằng văn bản gửi đến từng phòng, Xí nghiệp, các Trạm Quản lý bảo trì ĐTNĐ và các đơn vị trực thuộc.

6. Tổ chức lấy ý kiến trực tiếp của người lao động, do người sử dụng lao động thông qua tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên trong Công ty.

7. Biểu quyết tại các cuộc họp, hội nghị trong Công ty.

8. Kiến nghị, khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Nội dung đối thoại

1. Tình hình tổ chức sản xuất tại đơn vị cơ sở.

2. Tình hình sản xuất, kinh doanh của Công ty.

3. Việc thực hiện hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể, nội quy, quy chế, các văn bản quy định khác của người sử dụng lao động liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm của người lao động.

4. Điều kiện làm việc.

5. Yêu cầu của người lao động, tập thể lao động đối với người sử dụng lao động.

6. Yêu cầu của người sử dụng lao động với người lao động, tập thể lao động.

7. Nội dung khác mà hai bên quan tâm.

Điều 11. Áp dụng các hình thức thực hiện dân chủ

Tổng Giám đốc công ty, người lao động, tổ chức Công đoàn của Công ty căn cứ từng nội dung quy chế dân chủ quy định tại Chương II quy chế này và điều kiện thực tế của Công ty lựa chọn hình thức thực hiện dân chủ quy định tại Điều 9 Quy chế này cho phù hợp.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Người sử dụng lao động và các tổ chức đoàn thể trong Công ty có trách nhiệm bảo vệ và động viên, khen thưởng kịp thời những người đấu tranh chống tiêu cực; ngăn chặn, xử lý những biểu hiện trù dập, ngăn cản đấu tranh chống tiêu cực và những hành động lợi dụng dân chủ phát ngôn bừa bãi, có hành vi gây mất đoàn kết, làm rối nội bộ, ảnh hưởng xấu đến sản xuất, kinh doanh của Công ty .

Điều 13. Người sử dụng lao động và người lao động trong Công ty có trách nhiệm thực hiện Quy chế này. Người nào vi phạm Quy chế này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật theo quy định của Công ty và pháp luật.



